

## **I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Kiểm tra lại các đơn vị kiến thức đã học về:

- Vị trí địa lí, điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, đặc điểm kinh tế xã hội của các vùng: vùng đồng bằng sông Cửu Long, vùng Đông Nam Bộ
- Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo
- Nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1945
- Châu Âu, châu Á và nước Mỹ từ năm 1918 đến năm 1945
- Chiến tranh thế giới thứ hai ( 1939-1945)
- Quá trình và ý nghĩa của việc thành lập ĐCS Việt Nam, đánh giá vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập ĐCS Việt Nam
- Những nét chính chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930-1931 và 1936-1939

## **2. Năng lực:**

**\* Nhận thức khoa học địa lí:**

- Phân tích được một trong các nhân tố chính ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp.
- Phân tích được đặc điểm phân bố tài nguyên rừng và nguồn lợi thủy sản.
- Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp.

**\* Tìm hiểu địa lí:**

- Phân tích bảng số liệu, nhận dạng các loại biểu đồ
- Vẽ và nhận xét được biểu đồ về gia tăng dân số.
- Đọc bản đồ Dân số Việt Nam để rút ra được đặc điểm phân bố dân cư.

**\* Vận dụng kiến thức kỹ năng đã học**

- Biết liên hệ thực tế để hiểu sâu sắc hơn kiến thức địa lí.
- Biết tìm kiếm các thông tin từ các nguồn tin cậy để cập nhật tri thức, số liệu,... về các địa phương, quốc gia được học, về xu hướng phát triển trên thế giới và trong nước

**\* Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử:**

- Trình bày được những thành tựu và chỉ ra được những hạn chế của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.
- Trình bày được những nét chính về phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản; đại suy thoái kinh tế 1929 – 1933, sự hình thành chủ nghĩa phát xít ở châu Âu.
- Thông qua việc nêu nguyên nhân bùng nổ, chọn sự kiện chính trong diễn biến và phân tích được hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai đối với lịch sử nhân loại; nêu được nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử, vai trò của Liên Xô và các nước Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít.

**\* Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học** để liên hệ và rút ra được bài học đối với việc bảo vệ hoà bình thế giới hiện nay (hoặc liên hệ với cách mạng Việt Nam trong giai đoạn này).

- Vận dụng được kiến thức lịch sử để giải quyết những vấn đề thực tiễn, đồng thời giải thích các vấn đề thời sự đang diễn ra ở trong nước và thế giới.

## **3. Phẩm chất**

- Giáo dục học sinh ý thức chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, nghiêm túc trong khi làm bài kiểm tra.
- Yêu nước, yêu thiên nhiên, bảo vệ môi trường, bảo vệ Trái Đất, yêu thích môn học

## **II. BẢNG NĂNG LỰC VÀ CẤP ĐỘ TƯ DUY**

**III. NỘI DUNG ĐỀ: ( Đính kèm trang sau)**

**IV. HƯỚNG DẪN CHẤM: ( Đính kèm trang sau)**

## II. BẢNG NĂNG LỰC VÀ CẤP ĐỘ TƯ DUY ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I

Mạch kiến thức	Thành phần năng lực	Cấp độ tư duy									Tổng lệnh hỏi
		Phần I: TN nhiều lựa chọn			Phần II: TN đúng sai			Phần III: Tự luận			
		NB	TH	VD	NB	TH	VD	NB	TH	VD	
<b>Địa lí dân cư</b>	Tìm hiểu Địa lí										
	Nhận thức và tư duy khoa học	2				4					
	Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học										
	<b>Tổng lệnh hỏi</b>	<b>2</b>				<b>4</b>					<b>6</b>
<b>Địa lí các ngành kinh tế</b>	Tìm hiểu Địa lí	2	2								
	Nhận thức và tư duy khoa học	4									
	Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học			2						1	
	<b>Tổng lệnh hỏi</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>2</b>						<b>1</b>	<b>11</b>
<b>Thế giới từ năm 1918 đến năm 1945</b>	Tìm hiểu Lịch sử	3									
	Nhận thức và tư duy khoa học	3	2								
	Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học			1						1	
	<b>Tổng lệnh hỏi</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>1</b>						<b>1</b>	<b>10</b>
<b>Việt Nam từ năm 1918 đến năm 1945</b>	Tìm hiểu Lịch sử					1					
	Nhận thức và tư duy khoa học		2		2	1					

	Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học			1							
	<b>Tổng lệnh hỏi</b>		<b>2</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>2</b>					<b>7</b>
	<b>Tổng</b>	<b>14</b>	<b>6</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>6</b>				<b>2</b>	
		<b>24</b>			<b>8</b>			<b>2</b>			

**Ghi chú:** Các con số trong bảng thể hiện số lượng lệnh hỏi.

Mỗi câu hỏi tại Phần I là một lệnh hỏi. Mỗi ý hỏi tại Phần II là một lệnh hỏi.

**III. BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  
**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 9**  
**THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT**

**\* Phần Địa Lí**

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức/kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
<b>1</b>	<b>Địa lí dân cư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Thành phần dân tộc</li> <li>– Gia tăng dân số ở các thời kì</li> <li>– Cơ cấu dân số theo tuổi và giới tính</li> <li>– Phân bố dân cư</li> <li>– Các loại hình quần cư thành thị và nông thôn</li> <li>– Lao động và việc làm</li> </ul>	<p><b>Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Trình bày được đặc điểm phân bố các dân tộc Việt Nam.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Phân tích được sự thay đổi cơ cấu tuổi và giới tính của dân cư.</li> <li>– Trình bày được sự khác biệt giữa quần cư thành thị và quần cư nông thôn.</li> </ul> <p><b>Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Phân tích được vấn đề việc làm ở địa phương.</li> <li>– Vẽ và nhận xét được biểu đồ về gia tăng dân số.</li> <li>– Đọc bản đồ Dân số Việt Nam để rút ra được đặc điểm phân bố dân cư.</li> <li>– Nhận xét được sự phân hoá thu nhập theo vùng từ bảng số liệu cho trước.</li> </ul>	<b>2TN*</b>	<b>1TN</b> <b>(4 ý S,Đ)</b>	
<b>2</b>	<b>Địa lí các ngành kinh tế</b>	<p><b>1. Nông, lâm nghiệp, thủy sản</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Các nhân tố chính ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông, lâm, thủy sản</li> <li>– Sự phát triển và phân bố nông, lâm, thủy sản</li> <li>– Vấn đề phát triển nông nghiệp xanh</li> </ul>	<p><b>Nhận biết</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Trình bày được sự phát triển và phân bố nông, lâm, thủy sản.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Phân tích được một trong các nhân tố chính ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp (các nhân tố tự nhiên: địa hình, đất đai, khí hậu, nước, sinh vật; các nhân tố kinh tế-xã hội: dân cư và nguồn lao động, thị trường, chính sách, công nghệ, vốn đầu tư).</li> <li>– Phân tích được đặc điểm phân bố tài nguyên rừng và nguồn lợi thủy sản.</li> </ul>	<b>4TN</b>	<b>2TN*</b>	<b>2TN*</b>

			<p>– Trình bày được ý nghĩa của việc phát triển nông nghiệp xanh.</p> <p><b>Vận dụng</b></p> <p>– Tìm kiếm thông tin, viết báo cáo ngắn về một số mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả.</p>			
		<p><b>2. Công nghiệp</b></p> <p>– Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp</p> <p>– Sự phát triển và phân bố của các ngành công nghiệp chủ yếu</p> <p>– Vấn đề phát triển công nghiệp xanh</p>	<p><b>Nhận biết</b></p> <p>– Trình bày được sự phát triển và phân bố của một trong các ngành công nghiệp chủ yếu: (theo quyết định QĐ 27)</p> <p>– Xác định được trên bản đồ các trung tâm công nghiệp chính.</p> <p><b>Thông hiểu</b></p> <p>– Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp: vị trí địa lí, tài nguyên thiên nhiên, dân cư và nguồn lao động, chính sách, khoa học-công nghệ, thị trường, vốn đầu tư, nguồn nguyên liệu.</p> <p><b>Vận dụng</b></p> <p>– Giải thích được tại sao cần phát triển công nghiệp xanh.</p>	2TN		1TL
<b>Tổng</b>				8 TN	3TN	2TN 1TL
<b>Tỉ lệ %</b>				20	15	15

**\* Phần Lịch Sử**

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức/kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Thế giới từ năm 1918 đến năm 1945	Nước Nga và Liên Xô từ năm 1918 đến năm 1945	<p><b>Nhận biết</b></p> <p>Nêu được những nét chính về nước Nga trước khi Liên Xô được thành lập</p>	1TN		
		Châu Âu và Mỹ từ	<p><b>Nhận biết</b></p> <p>Nhận biết được tình hình chính trị và sự phát triển kinh tế của</p>	3TN		

		năm 1918 đến năm 1945	nước châu Âu và nước Mỹ giữa hai cuộc chiến tranh thế giới. <b>Thông hiểu</b> Trình bày được những nét chính về: phong trào cách mạng và sự thành lập Quốc tế Cộng sản		1TN*	
		Châu Á từ năm 1918 đến năm 1945	<b>Nhận biết</b> Nêu được những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945. <b>Vận dụng</b> Xác định được điểm nổi bật nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất	1TN		1TN
		Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)	<b>Nhận biết</b> Trình bày được nguyên nhân dẫn Chiến tranh thế giới thứ hai. <b>Thông hiểu</b> Vai trò của Liên Xô và các nước trong Đồng minh trong chiến thắng chủ nghĩa phát xít <b>Vận dụng</b> Liên hệ và rút ra được bài học đối với việc bảo vệ hoà bình thế giới hiện nay	1TN	1TN	1TL
2	Việt Nam từ năm 1918 đến năm 1945	Phong trào dân tộc dân chủ trong những năm 1918-1930	<b>Thông hiểu</b> Mô tả được những nét chính của phong trào dân tộc dân chủ những năm 1918 – 1930		2TN	
		Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc và sự thành lập Đảng cộng sản Việt Nam	<b>Nhận biết</b> Nhận biết được quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam <b>Thông hiểu</b> Trình bày được ý nghĩa của việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam	2TN (1/4ý ĐS)	1TN (2/4ý ĐS)	1TN (1/4ý ĐS)

			<b>Vận dụng</b> Đánh giá được vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.			
<b>Tổng</b>				<b>8 TN</b>	<b>6 TN</b>	<b>2TN 1TL</b>
<i>Tỉ lệ %</i>				<i>20</i>	<i>15</i>	<i>15</i>
<i>Tổng tỉ lệ %</i>				<i>40</i>	<i>30</i>	<i>30</i>



**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng bằng cách tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm ( mỗi câu đúng được 0,25 điểm)

**Câu 1. Các dân tộc ít người nước ta thường phân bố ở:**

- A. Trung du, đồng bằng. B. Miền núi, duyên hải.  
C. Đồng bằng, duyên hải. D. Đồi núi, cao nguyên.

**Câu 2. Nhận định nào sau đây không đúng với đặc điểm phân bố dân cư của nước ta?**

- A. Dân cư phân bố không đồng đều theo lãnh thổ  
B. Tây Nguyên là vùng có mật độ dân số cao nhất nước ta hiện nay.  
C. Dân cư tập trung chủ yếu ở khu vực nông thôn.  
D. Tỷ lệ dân thành thị của nước ta ngày càng tăng cao

**Câu 3. Năm 2021, diện tích rừng trồng của cả nước là bao nhiêu?**

- A. 14,7 triệu ha B. 16 triệu ha C. 17 triệu ha D. 18 triệu ha

**Câu 4. Vùng nào có diện tích rừng trồng lớn nhất cả nước?**

- A. Tây Nguyên  
B. Trung du và miền núi Bắc Bộ  
C. Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung  
D. Đồng bằng sông Hồng

**Câu 5. Các khu rừng đầu nguồn, các cánh rừng chắn cát bay ven biển,... thuộc loại rừng nào dưới đây?**

- A. Rừng đặc dụng. B. Rừng nguyên sinh. C. Rừng sản xuất. D. Rừng phòng hộ.

**Câu 6. Diện tích rừng trồng mới trung bình hằng năm nước ta tăng do**

- A. đẩy mạnh công tác trồng rừng. B. dân số tăng nhanh.  
C. đẩy mạnh công tác khai hoang. D. đẩy mạnh công tác thủy lợi.

**Câu 7. Nhân tố nào sau đây ảnh hưởng đến tính mùa vụ trong sản xuất nông nghiệp ở nước ta?**

- A. Đất đai. B. Khí hậu. C. Nguồn nước. D. Địa hình.

**Câu 8. Vùng nào ở Việt Nam có đất feralit thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp?**

- A. Đồng bằng sông Hồng. B. Đồng bằng sông Cửu Long.  
C. Trung du và miền núi Bắc Bộ. D. Các đồng bằng ven biển.

**Câu 9. Các nhà máy thủy điện ở nước ta phân bố tập trung ở vùng**

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Tây Nguyên.
- C. Đồng bằng sông Cửu Long.
- D. Đông Nam Bộ.

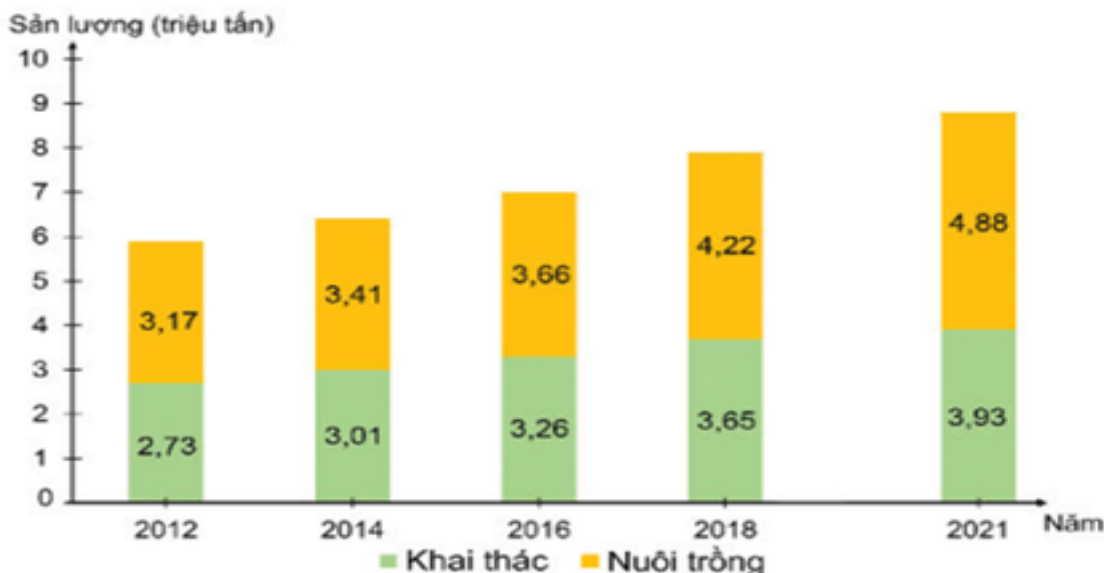
**Câu 10. Thế mạnh để phát triển các ngành công nghiệp khai thác ở nước ta là**

- A. tài nguyên khoáng sản đa dạng.
- B. lao động nhiều kinh nghiệm.
- C. cơ sở hạ tầng rất phát triển.
- D. mạng lưới sông ngòi dày đặc.

**Câu 11. Trong ba năm 1918 – 1920, nước Nga đã làm gì?**

- A. Câu kết với thế lực phản cách mạng trong nước để tấn công quốc gia khác.
- B. Chiến tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- C. Phát triển kinh tế, khôi phục đất nước.
- D. Thi hành chế độ lao động bắt buộc.

**Câu 12. Cho biểu đồ về ngành thủy sản nước ta:**



**Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?**

- A. Sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.
- B. Tỷ lệ sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng nước ta qua các năm.
- C. Tốc độ tăng trưởng sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.
- D. Sự chuyên dịch cơ cấu ngành thủy sản nước ta qua các năm.

**Câu 13. Cho bảng số liệu**

**Sản lượng thủy sản vùng Đồng Bằng sông Cửu Long năm 2010 và năm 2021**

(Đơn vị Triệu tấn)

Năm	2010	2021
Nuôi trồng	1,98	3,41
Khai thác	1,01	1,51
Tổng sản lượng	2,99	4,92

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011 , 2022)

**Nhận xét nào sau đây đúng về sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2010-2021?**

- A. Sản lượng thủy sản khai thác luôn lớn hơn nuôi trồng.
- B. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng nhanh hơn khai thác.
- C. Tỷ trọng sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng đều tăng.
- D. So với năm 2010, tổng sản lượng thủy sản tăng gấp 2,0 lần.

**Câu 14. Để đưa nước Mỹ thoát khỏi khủng hoảng kinh tế 1929-1933, Tổng thống Ru-đơ-ven đã**

- A. Thực hiện Chính sách mới.
- B. Giải quyết nạn thất nghiệp.
- C. Tổ chức lại sản xuất.
- D. Phục hưng công nghiệp.

**Câu 15. Việc thành lập Quốc tế Cộng sản (1919) có ý nghĩa như thế nào đối với phong trào cách mạng trên thế giới?**

- A. Thúc đẩy sự phát triển của phong trào cộng sản và công nhân ở các nước châu Âu.
- B. Tạo ra một liên kết quốc tế giữa chính phủ và nhân dân, thúc đẩy cách mạng xã hội trên toàn thế giới.
- C. Thúc đẩy sự hòa bình và hợp tác giữa các quốc gia, tạo ra điều kiện cho sự phát triển bền vững.
- D. Góp phần vào sự tăng cường của các chính phủ tư bản và làm gia tăng sự bất ổn toàn cầu.

**Câu 16. Điểm nổi bật nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?**

- A. Phong trào diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức phong phú.
- B. Lan rộng khắp các quốc gia.
- C. Phong trào chủ tư sản phát triển.
- D. Giai cấp vô sản trưởng thành, tham gia lãnh đạo cách mạng.

**Câu 17. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là**

- A. mâu thuẫn giữa các nước thuộc địa với các nước đế quốc.
- B. thái độ dung dưỡng của các nước đế quốc với phát xít Đức.
- C. sự bùng nổ của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.
- D. mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thị trường và thuộc địa.

**Câu 18. Vai trò của Liên Xô, Mỹ, Anh trong chiến tranh thế giới thứ hai trong giai đoạn 1944 – 1945 là gì?**

- A. Lực lượng nòng cốt và quan trọng nhất trong việc đánh bại Nhật Bản.
- B. Hậu phương vững chắc đánh bại chủ nghĩa phát xít Nhật Bản.
- C. Lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định tiêu diệt Nhật Bản.
- D. Giữ vai trò quyết định trực tiếp trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít Đức.

**Câu 19. Nguyễn Ái Quốc khẳng định "Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!" là do ảnh hưởng của cuộc cách mạng**

- A. tháng Mười Nga (thế kỉ XX)
- B. tư sản ở Bắc Mỹ ( thế kỉ XVIII)

C. tư sản ở Pháp( thế kỉ XVIII)

D. tư sản ở Anh ( thế kỉ XVII)

**Câu 20. Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác?**

A. Năm 1929, ở nước ta liên tiếp xuất hiện ba tổ chức công sản.

B. Tháng 8-1925, công nhân xưởng Ba Son tiến hành bãi công.

C. Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.

D. Tháng 6-1925, Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên được thành lập.

**Câu 21. Tổ chức cách mạng nào theo khuynh hướng vô sản đầu tiên ở Việt Nam?**

A. Tâm tâm xã.

B. Tân Việt Cách mạng đảng.

C. Việt Nam Quốc dân đảng.

D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

**Câu 22. Nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ nhất như thế nào?**

A. Bị khủng hoảng trầm trọng.

B. Đạt tăng trưởng cao, bước vào thời kì “hoàng kim”.

C. Vẫn giữ được mức bình thường như trước chiến tranh.

D. Bị tàn phá nặng nề.

**Câu 23. Khó khăn lớn nhất của Nhật Bản trong thời kì khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 là gì?**

A. Thiếu nhân công để sản xuất.

B. Thiếu nguyên liệu và thị trường tiêu thụ hàng hóa.

C. Sự cạnh tranh quyết liệt của Mỹ và Tây Âu.

D. Thiếu nguồn vốn để đầu tư và sản xuất.

**Câu 24. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo gồm các văn kiện nào?**

A. Chính cương vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.

B. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.

C. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt.

D. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt và Lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (2,0 điểm)**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 25. Đọc tư liệu sau đây:**

*Sự thành lập của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kiện chính trị trọng đại, một bước ngoặt lịch sử trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là kết quả của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác- Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.*

(Theo Viện Sử học, Lịch sử Việt Nam, tập 8, NXB Khoa học xã hội, 2017, tr. 571)

a) Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam

b) Giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam là giai cấp tư sản

c) Cách mạng Việt Nam phát triển cùng cách mạng tư sản thế giới

d) Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt sự chia rẽ giữa 3 tổ chức cách mạng trong nước lúc bấy giờ

**Câu 26. Cho bảng số liệu:**

**Quy mô dân số và tỉ lệ tăng dân số của nước ta giai đoạn 1989 – 2021**

Năm	1989	1999	2009	2019	2021
Quy mô dân số (triệu người)	64,4	76,5	86,0	96,5	98,5
Tỉ lệ gia tăng dân số (%)	2,10	1,51	1,06	1,15	0,94

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2010, 2022)

a) Năm 2021, số dân nước ta là 98,5 triệu người đứng thứ 13 trên thế giới.

b) Dân số tăng nhanh, trung bình mỗi năm tăng gần 1 triệu người trong giai đoạn 1989-2021.

c) Tỉ lệ gia tăng dân số có xu hướng giảm chủ yếu do thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình.

d) Để thể hiện quy mô dân số và tỉ lệ gia tăng dân số, biểu đồ cột là thích hợp nhất.

**PHẦN III. Câu hỏi tự luận (2,0 điểm)**

**Câu 1 (1,0 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai để lại hậu quả rất nặng nề, là học sinh em cần làm gì để duy trì hòa bình thế giới?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Giải thích tại sao cần phát triển công nghiệp xanh?

----- **HẾT** -----

ĐỀ CHÍNH THỨC

Mã đề 101

(Đề gồm 04 trang)

Thời gian làm bài: 60 phút

Ngày kiểm tra: 01 /11/2024

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng bằng cách tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm ( mỗi câu đúng được 0,25 điểm)

**Câu 1. Các nhà máy thủy điện ở nước ta phân bố tập trung ở vùng**

- A. Tây Nguyên. B. Đông Nam Bộ.  
C. Đồng bằng sông Hồng. D. Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 2. Nhận định nào sau đây không đúng với đặc điểm phân bố dân cư của nước ta?**

- A. Dân cư tập trung chủ yếu ở khu vực nông thôn.  
B. Tỷ lệ dân thành thị của nước ta ngày càng tăng cao  
C. Dân cư phân bố không đồng đều theo lãnh thổ  
D. Tây Nguyên là vùng có mật độ dân số cao nhất nước ta hiện nay.

**Câu 3. Nhân tố nào sau đây ảnh hưởng đến tính mùa vụ trong sản xuất nông nghiệp ở nước ta?**

- A. Nguồn nước. B. Khí hậu. C. Địa hình. D. Đất đai.

**Câu 4. Để đưa nước Mỹ thoát khỏi khủng hoảng kinh tế 1929-1933, Tổng thống Ru-đơ-ven đã**

- A. Giải quyết nạn thất nghiệp. B. Thực hiện Chính sách mới.  
C. Phục hưng công nghiệp. D. Tổ chức lại sản xuất.

**Câu 5. Nguyễn Ái Quốc khẳng định "Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!" là do ảnh hưởng của cuộc cách mạng**

- A. tư sản ở Pháp( thế kỉ XVIII) B. tư sản ở Bắc Mỹ ( thế kỉ XVIII)  
C. tư sản ở Anh ( thế kỉ XVII) D. tháng Mười Nga (thế kỉ XX)

**Câu 6. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là**

- A. mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thị trường và thuộc địa.  
B. thái độ dung dưỡng của các nước đế quốc với phát xít Đức.  
C. mâu thuẫn giữa các nước thuộc địa với các nước đế quốc.  
D. sự bùng nổ của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.

**Câu 7. Các khu rừng đầu nguồn, các cánh rừng chắn cát bay ven biển,... thuộc loại rừng nào dưới đây?**

- A. Rừng sản xuất. B. Rừng đặc dụng. C. Rừng phòng hộ. D. Rừng nguyên sinh.

**Câu 8. Các dân tộc ít người nước ta thường phân bố ở:**

- A. Miền núi, duyên hải.
- C. Đồng bằng, duyên hải.

- B. Đồi núi, cao nguyên.
- D. Trung du, đồng bằng.

**Câu 9. Cho bảng số liệu**

**Sản lượng thủy sản vùng Đồng Bằng sông Cửu Long năm 2010 và năm 2021**

(Đơn vị Triệu tấn)

Năm	2010	2021
Nuôi trồng	1,98	3,41
Khai thác	1,01	1,51
Tổng sản lượng	2,99	4,92

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011, 2022)

**Nhận xét nào sau đây đúng về sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2010-2021?**

- A. So với năm 2010, tổng sản lượng thủy sản tăng gấp 2,0 lần.
- B. Tỷ trọng sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng đều tăng.
- C. Sản lượng thủy sản khai thác luôn lớn hơn nuôi trồng.
- D. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng nhanh hơn khai thác.

**Câu 10. Điểm nổi bật nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?**

- A. Giai cấp vô sản trưởng thành, tham gia lãnh đạo cách mạng.
- B. Phong trào chủ tư sản phát triển.
- C. Lan rộng khắp các quốc gia.
- D. Phong trào diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức phong phú.

**Câu 11. Thế mạnh để phát triển các ngành công nghiệp khai thác ở nước ta là**

- A. mạng lưới sông ngòi dày đặc.
- B. cơ sở hạ tầng rất phát triển.
- C. lao động nhiều kinh nghiệm.
- D. tài nguyên khoáng sản đa dạng.

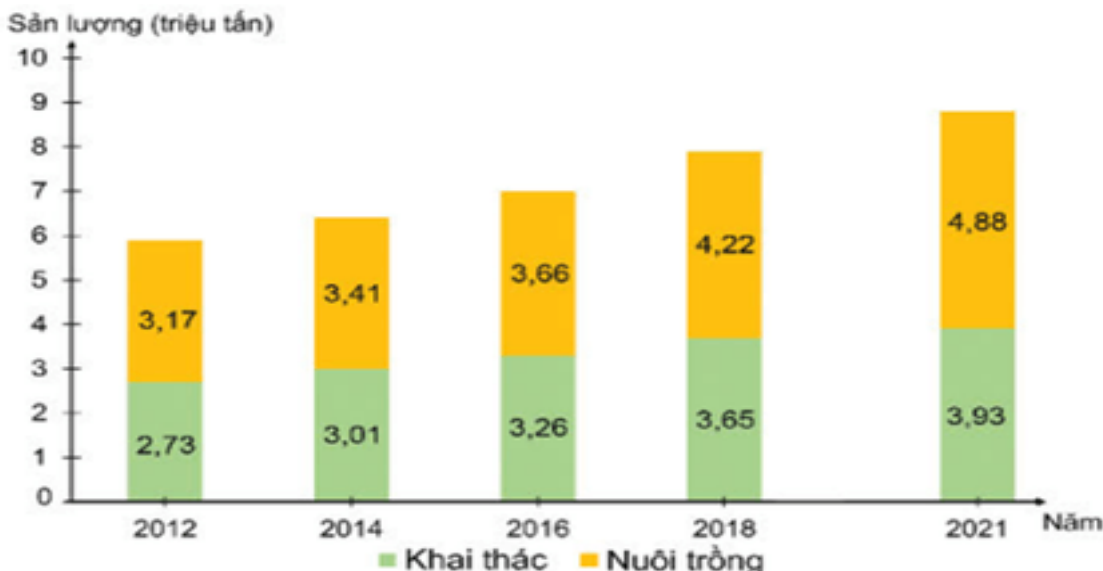
**Câu 12. Vai trò của Liên Xô, Mỹ, Anh trong chiến tranh thế giới thứ hai trong giai đoạn 1944 – 1945 là gì?**

- A. Lực lượng nòng cốt và quan trọng nhất trong việc đánh bại Nhật Bản.
- B. Giữ vai trò quyết định trực tiếp trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít Đức.
- C. Hậu phương vững chắc đánh bại chủ nghĩa phát xít Nhật Bản.
- D. Lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định tiêu diệt Nhật Bản.

**Câu 13. Vùng nào ở Việt Nam có đất feralit thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp?**

- A. Đồng bằng sông Cửu Long.
- B. Trung du và miền núi Bắc Bộ.
- C. Các đồng bằng ven biển.
- D. Đồng bằng sông Hồng.

**Câu 14. Cho biểu đồ về ngành thủy sản nước ta:**



**Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?**

- A. Sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.
- B. Tỷ lệ sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng nước ta qua các năm.
- C. Tốc độ tăng trưởng sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.
- D. Sự chuyển dịch cơ cấu ngành thủy sản nước ta qua các năm.

**Câu 15. Nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ nhất như thế nào?**

- A. Đạt tăng trưởng cao, bước vào thời kì “hoàng kim”.
- B. Bị khủng hoảng trầm trọng.
- C. Bị tàn phá nặng nề.
- D. Vẫn giữ được mức bình thường như trước chiến tranh.

**Câu 16. Vùng nào có diện tích rừng trồng lớn nhất cả nước?**

- A. Đồng bằng sông Hồng
- B. Tây Nguyên
- C. Trung du và miền núi Bắc Bộ
- D. Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung

**Câu 17. Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác?**

- A. Tháng 6-1925, Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên được thành lập.
- B. Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.
- C. Tháng 8-1925, công nhân xưởng Ba Son tiến hành bãi công.
- D. Năm 1929, ở nước ta liên tiếp xuất hiện ba tổ chức cộng sản.

**Câu 18. Trong ba năm 1918 – 1920, nước Nga đã làm gì?**

- A. Câu kết với thế lực phản cách mạng trong nước để tấn công quốc gia khác.
- B. Thi hành chế độ lao động bắt buộc.
- C. Chiến tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- D. Phát triển kinh tế, khôi phục đất nước.



**Câu 19. Khó khăn lớn nhất của Nhật Bản trong thời kì khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 là gì?**

- A. Thiếu nguyên liệu và thị trường tiêu thụ hàng hóa.
- B. Thiếu nguồn vốn để đầu tư và sản xuất.
- C. Thiếu nhân công để sản xuất.
- D. Sự cạnh tranh quyết liệt của Mỹ và Tây Âu.

**Câu 20. Năm 2021, diện tích rừng trồng của cả nước là bao nhiêu?**

- A. 18 triệu ha
- B. 14,7 triệu ha
- C. 16 triệu ha
- D. 17 triệu ha

**Câu 21. Diện tích rừng trồng mới trung bình hằng năm nước ta tăng do**

- A. đẩy mạnh công tác thủy lợi.
- B. đẩy mạnh công tác trồng rừng.
- C. dân số tăng nhanh.
- D. đẩy mạnh công tác khai hoang.

**Câu 22. Việc thành lập Quốc tế Cộng sản (1919) có ý nghĩa như thế nào đối với phong trào cách mạng trên thế giới?**

- A. Thúc đẩy sự hòa bình và hợp tác giữa các quốc gia, tạo ra điều kiện cho sự phát triển bền vững.
- B. Tạo ra một liên kết quốc tế giữa chính phủ và nhân dân, thúc đẩy cách mạng xã hội trên toàn thế giới.
- C. Góp phần vào sự tăng cường của các chính phủ tư bản và làm gia tăng sự bất ổn toàn cầu.
- D. Thúc đẩy sự phát triển của phong trào cộng sản và công nhân ở các nước châu Âu.

**Câu 23. Tổ chức cách mạng nào theo khuynh hướng vô sản đầu tiên ở Việt Nam?**

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. Tân Việt Cách mạng đảng.
- C. Tâm tâm xã.
- D. Việt Nam Quốc dân đảng.

**Câu 24. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo gồm các văn kiện nào?**

- A. Chính cương vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.
- B. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt và Lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc.
- C. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.
- D. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (2,0 điểm)**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 25. Đọc tư liệu sau đây:**

*Sự thành lập của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kiện chính trị trọng đại, một bước ngoặt lịch sử trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là kết quả của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác- Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.*

(Theo Viện Sử học, Lịch sử Việt Nam, tập 8, NXB Khoa học xã hội, 2017, tr. 571)

- a) Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam
- b) Giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam là giai cấp tư sản
- c) Cách mạng Việt Nam phát triển cùng cách mạng tư sản thế giới
- d) Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt sự chia rẽ giữa 3 tổ chức cách mạng trong nước lúc bấy giờ

**Câu 26. Cho bảng số liệu:**

**Quy mô dân số và tỉ lệ tăng dân số của nước ta giai đoạn 1989 – 2021**

Năm	1989	1999	2009	2019	2021
Quy mô dân số (triệu người)	64,4	76,5	86,0	96,5	98,5
Tỉ lệ gia tăng dân số (%)	2,10	1,51	1,06	1,15	0,94

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2010, 2022)

- a) Năm 2021, số dân nước ta là 98,5 triệu người đứng thứ 13 trên thế giới.
- b) Dân số tăng nhanh, trung bình mỗi năm tăng gần 1 triệu người trong giai đoạn 1989-2021.
- c) Tỉ lệ gia tăng dân số có xu hướng giảm chủ yếu do thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình.
- d) Để thể hiện quy mô dân số và tỉ lệ gia tăng dân số, biểu đồ cột là thích hợp nhất.

**PHẦN III. Câu hỏi tự luận (2,0 điểm)**

**Câu 1 (1,0 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai để lại hậu quả rất nặng nề, là học sinh em cần làm gì để duy trì hòa bình thế giới?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Giải thích tại sao cần phát triển công nghiệp xanh?

-----HẾT-----



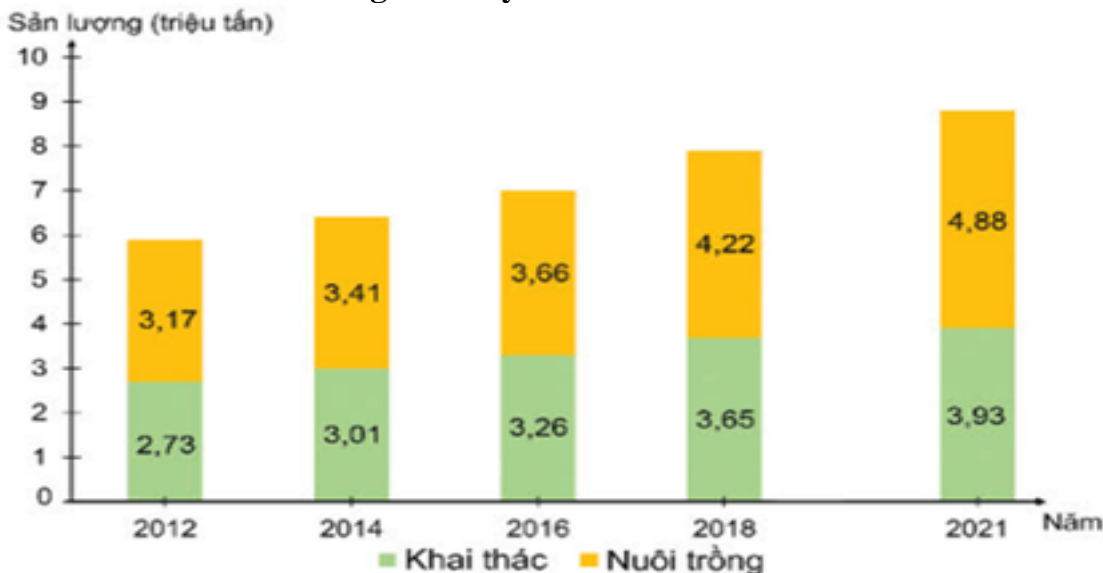
<b>Tổng sản lượng</b>	2,99	4,92
-----------------------	------	------

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011, 2022)

**Nhận xét nào sau đây đúng về sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2010-2021?**

- A. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng nhanh hơn khai thác.
- B. Tỷ trọng sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng đều tăng.
- C. Sản lượng thủy sản khai thác luôn lớn hơn nuôi trồng.
- D. So với năm 2010, tổng sản lượng thủy sản tăng gấp 2,0 lần.

**Câu 10. Cho biểu đồ về ngành thủy sản nước ta:**



**Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?**

- A. Tỷ lệ sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng nước ta qua các năm.
- B. Sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.
- C. Sự chuyển dịch cơ cấu ngành thủy sản nước ta qua các năm.
- D. Tốc độ tăng trưởng sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.

**Câu 11. Năm 2021, diện tích rừng trồng của cả nước là bao nhiêu?**

- A. 14,7 triệu ha
- B. 18 triệu ha
- C. 16 triệu ha
- D. 17 triệu ha

**Câu 12. Việc thành lập Quốc tế Cộng sản (1919) có ý nghĩa như thế nào đối với phong trào cách mạng trên thế giới?**

- A. Thúc đẩy sự phát triển của phong trào cộng sản và công nhân ở các nước châu Âu.
- B. Thúc đẩy sự hòa bình và hợp tác giữa các quốc gia, tạo ra điều kiện cho sự phát triển bền vững.
- C. Góp phần vào sự tăng cường của các chính phủ tư bản và làm gia tăng sự bất ổn toàn cầu.
- D. Tạo ra một liên kết quốc tế giữa chính phủ và nhân dân, thúc đẩy cách mạng xã hội trên toàn thế giới.

**Câu 13. Trong ba năm 1918 – 1920, nước Nga đã làm gì?**

- A. Câu kết với thế lực phản cách mạng trong nước để tấn công quốc gia khác.
- B. Chiến tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- C. Thi hành chế độ lao động bắt buộc.
- D. Phát triển kinh tế, khôi phục đất nước.

**Câu 14. Nhân tố nào sau đây ảnh hưởng đến tính mùa vụ trong sản xuất nông nghiệp ở nước ta?**

- A. Địa hình.
- B. Khí hậu.
- C. Đất đai.
- D. Nguồn nước.

**Câu 15. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là**

- A. sự bùng nổ của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.
- B. mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thị trường và thuộc địa.
- C. thái độ dung dưỡng của các nước đế quốc với phát xít Đức.

D. mâu thuẫn giữa các nước thuộc địa với các nước đế quốc.

**Câu 16. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo gồm các văn kiện nào?**

- A. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt và Lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc.
- B. Chính cương vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.
- C. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt.
- D. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.

**Câu 17. Các dân tộc ít người nước ta thường phân bố ở:**

- A. Miền núi, duyên hải.
- B. Trung du, đồng bằng.
- C. Đồng bằng, duyên hải.
- D. Đồi núi, cao nguyên.

**Câu 18. Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác?**

- A. Tháng 6-1925, Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên được thành lập.
- B. Tháng 8-1925, công nhân xưởng Ba Son tiến hành bãi công.
- C. Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.
- D. Năm 1929, ở nước ta liên tiếp xuất hiện ba tổ chức cộng sản.

**Câu 19. Vai trò của Liên Xô, Mỹ, Anh trong chiến tranh thế giới thứ hai trong giai đoạn 1944 – 1945 là gì?**

- A. Giữ vai trò quyết định trực tiếp trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít Đức.
- B. Lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định tiêu diệt Nhật Bản.
- C. Lực lượng nòng cốt và quan trọng nhất trong việc đánh bại Nhật Bản.
- D. Hậu phương vững chắc đánh bại chủ nghĩa phát xít Nhật Bản.

**Câu 20. Điểm nổi bật nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?**

- A. Phong trào diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức phong phú.
- B. Lan rộng khắp các quốc gia.
- C. Phong trào chủ tư sản phát triển.
- D. Giai cấp vô sản trưởng thành, tham gia lãnh đạo cách mạng.

**Câu 21. Thế mạnh để phát triển các ngành công nghiệp khai thác ở nước ta là**

- A. tài nguyên khoáng sản đa dạng.
- B. cơ sở hạ tầng rất phát triển.
- C. mạng lưới sông ngòi dày đặc.
- D. lao động nhiều kinh nghiệm.

**Câu 22. Vùng nào có diện tích rừng trồng lớn nhất cả nước?**

- A. Trung du và miền núi Bắc Bộ
- B. Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung
- C. Đồng bằng sông Hồng
- D. Tây Nguyên

**Câu 23. Các nhà máy thủy điện ở nước ta phân bố tập trung ở vùng**

- A. Đồng bằng sông Cửu Long.
- B. Đồng bằng sông Hồng.
- C. Đông Nam Bộ.
- D. Tây Nguyên.

**Câu 24. Tổ chức cách mạng nào theo khuynh hướng vô sản đầu tiên ở Việt Nam?**

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. Tâm tâm xã.
- C. Tân Việt Cách mạng đảng.
- D. Việt Nam Quốc dân đảng.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (2,0 điểm)**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 25. Đọc tư liệu sau đây:**

*Sự thành lập của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kiện chính trị trọng đại, một bước ngoặt lịch sử trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam*

ra đời là kết quả của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác- Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.

(Theo Viện Sử học, Lịch sử Việt Nam, tập 8, NXB Khoa học xã hội, 2017, tr. 571)

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam
- Giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam là giai cấp tư sản
- Cách mạng Việt Nam phát triển cùng cách mạng tư sản thế giới
- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt sự chia rẽ giữa 3 tổ chức cách mạng trong nước lúc bấy giờ

**Câu 26. Cho bảng số liệu:**

**Quy mô dân số và tỉ lệ tăng dân số của nước ta giai đoạn 1989 – 2021**

Năm	1989	1999	2009	2019	2021
Quy mô dân số (triệu người)	64,4	76,5	86,0	96,5	98,5
Tỉ lệ gia tăng dân số (%)	2,10	1,51	1,06	1,15	0,94

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2010, 2022)

- Năm 2021, số dân nước ta là 98,5 triệu người đứng thứ 13 trên thế giới.
- Dân số tăng nhanh, trung bình mỗi năm tăng gần 1 triệu người trong giai đoạn 1989-2021.
- Tỉ lệ gia tăng dân số có xu hướng giảm chủ yếu do thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình.
- Để thể hiện quy mô dân số và tỉ lệ gia tăng dân số, biểu đồ cột là thích hợp nhất.

**PHẦN III. Câu hỏi tự luận (2,0 điểm)**

**Câu 1 (1,0 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai để lại hậu quả rất nặng nề, là học sinh em cần làm gì để duy trì hòa bình thế giới?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Giải thích tại sao cần phát triển công nghiệp xanh?

----- HẾT -----

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Mã đề 103**

(Đề gồm 04 trang)

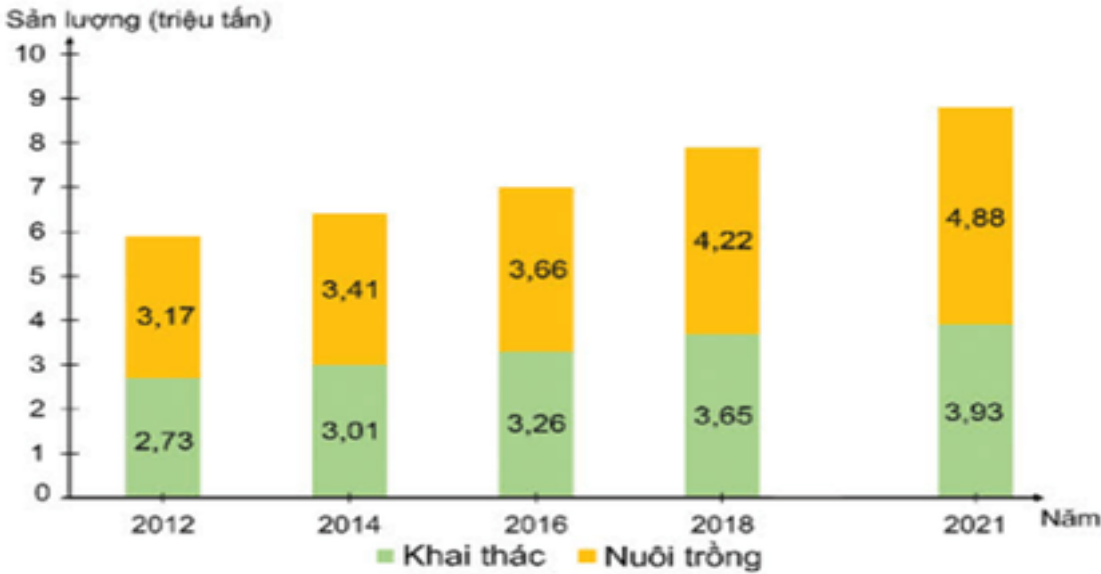
**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng bằng cách tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm ( mỗi câu đúng được 0,25 điểm)

**Câu 1. Để đưa nước Mỹ thoát khỏi khủng hoảng kinh tế 1929-1933, Tổng thống Ru-đơ-ven đã**

- A. Phục hưng công nghiệp.
- B. Giải quyết nạn thất nghiệp.
- C. Thực hiện Chính sách mới.
- D. Tổ chức lại sản xuất.

**Câu 2. Cho biểu đồ về ngành thủy sản nước ta:**



**Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?**

- A. Tỷ lệ sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng nước ta qua các năm.
- B. Sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.
- C. Sự chuyển dịch cơ cấu ngành thủy sản nước ta qua các năm.
- D. Tốc độ tăng trưởng sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.

**Câu 3. Diện tích rừng trồng mới trung bình hằng năm nước ta tăng do**

- A. đẩy mạnh công tác trồng rừng.
- B. đẩy mạnh công tác khai hoang.
- C. dân số tăng nhanh.
- D. đẩy mạnh công tác thủy lợi.

**Câu 4. Các dân tộc ít người nước ta thường phân bố ở:**

- A. Đồng bằng, duyên hải.
- B. Trung du, đồng bằng.
- C. Đồi núi, cao nguyên.
- D. Miền núi, duyên hải.

**Câu 5. Việc thành lập Quốc tế Cộng sản (1919) có ý nghĩa như thế nào đối với phong trào cách mạng trên thế giới?**

- A. Góp phần vào sự tăng cường của các chính phủ tư bản và làm gia tăng sự bất ổn toàn cầu.
- B. Thúc đẩy sự phát triển của phong trào cộng sản và công nhân ở các nước châu Âu.
- C. Thúc đẩy sự hòa bình và hợp tác giữa các quốc gia, tạo ra điều kiện cho sự phát triển bền vững.
- D. Tạo ra một liên kết quốc tế giữa chính phủ và nhân dân, thúc đẩy cách mạng xã hội trên toàn thế giới.

**Câu 6. Cho bảng số liệu**

**Sản lượng thủy sản vùng Đồng Bằng sông Cửu Long năm 2010 và năm 2021**

(Đơn vị Triệu tấn)

Năm	2010	2021
Nuôi trồng	1,98	3,41
Khai thác	1,01	1,51
Tổng sản lượng	2,99	4,92

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011, 2022)

**Nhận xét nào sau đây đúng về sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2010-2021?**

- A. Tỷ trọng sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng đều tăng.
- B. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng nhanh hơn khai thác.
- C. Sản lượng thủy sản khai thác luôn lớn hơn nuôi trồng.
- D. So với năm 2010, tổng sản lượng thủy sản tăng gấp 2,0 lần.

**Câu 7. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là**

- A. mâu thuẫn giữa các nước thuộc địa với các nước đế quốc.
- B. mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thị trường và thuộc địa.
- C. sự bùng nổ của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.
- D. thái độ dung dưỡng của các nước đế quốc với phát xít Đức.

**Câu 8. Điểm nổi bật nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?**

- A. Phong trào diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức phong phú.
- B. Giai cấp vô sản trưởng thành, tham gia lãnh đạo cách mạng.
- C. Lan rộng khắp các quốc gia.
- D. Phong trào chủ tư sản phát triển.

**Câu 9. Trong ba năm 1918 – 1920, nước Nga đã làm gì?**

- A. Câu kết với thế lực phản cách mạng trong nước để tấn công quốc gia khác.
- B. Phát triển kinh tế, khôi phục đất nước.
- C. Chiến tranh chống thù trong, giặc ngoài.
- D. Thi hành chế độ lao động bắt buộc.

**Câu 10. Nguyễn Ái Quốc khẳng định "Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!" là do ảnh hưởng của cuộc cách mạng**

- A. tháng Mười Nga (thế kỉ XX)
- B. tư sản ở Anh (thế kỉ XVII)
- C. tư sản ở Bắc Mỹ (thế kỉ XVIII)
- D. tư sản ở Pháp (thế kỉ XVIII)

**Câu 11. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo gồm các văn kiện nào?**

- A. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.
- B. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt.
- C. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt và Lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc.
- D. Chính cương vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.

**Câu 12. Các nhà máy thủy điện ở nước ta phân bố tập trung ở vùng**

- A. Tây Nguyên.
- B. Đồng bằng sông Cửu Long.
- C. Đồng bằng sông Hồng.
- D. Đông Nam Bộ.

**Câu 13. Nhận định nào sau đây không đúng với đặc điểm phân bố dân cư của nước ta?**

- A. Tỷ lệ dân thành thị của nước ta ngày càng tăng cao.
- B. Dân cư tập trung chủ yếu ở khu vực nông thôn.
- C. Tây Nguyên là vùng có mật độ dân số cao nhất nước ta hiện nay.
- D. Dân cư phân bố không đồng đều theo lãnh thổ.

**Câu 14. Tổ chức cách mạng nào theo khuynh hướng vô sản đầu tiên ở Việt Nam?**

- A. Việt Nam Quốc dân đảng.
- B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Tân Việt Cách mạng đảng.
- D. Tâm tâm xã.

**Câu 15. Năm 2021, diện tích rừng trồng của cả nước là bao nhiêu?**



- A. 18 triệu ha                      B. 14,7 triệu ha                      C. 17 triệu ha                      D. 16 triệu ha

**Câu 16. Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác?**

- A. Tháng 8-1925, công nhân xưởng Ba Son tiến hành bãi công.  
B. Tháng 6-1925, Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên được thành lập.  
C. Năm 1929, ở nước ta liên tiếp xuất hiện ba tổ chức công sản.  
D. Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.

**Câu 17. Các khu rừng đầu nguồn, các cánh rừng chắn cát bay ven biển,... thuộc loại rừng nào dưới đây?**

- A. Rừng nguyên sinh.      B. Rừng đặc dụng.      C. Rừng phòng hộ.      D. Rừng sản xuất.

**Câu 18. Nhân tố nào sau đây ảnh hưởng đến tính mùa vụ trong sản xuất nông nghiệp ở nước ta?**

- A. Khí hậu.                      B. Đất đai.                      C. Địa hình.                      D. Nguồn nước.

**Câu 19. Vùng nào ở Việt Nam có đất feralit thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp?**

- A. Đồng bằng sông Cửu Long.                      B. Các đồng bằng ven biển.  
C. Đồng bằng sông Hồng.                      D. Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**Câu 20. Vùng nào có diện tích rừng trồng lớn nhất cả nước?**

- A. Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung  
B. Đồng bằng sông Hồng  
C. Tây Nguyên  
D. Trung du và miền núi Bắc Bộ

**Câu 21. Khó khăn lớn nhất của Nhật Bản trong thời kì khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 là gì?**

- A. Thiếu nguyên liệu và thị trường tiêu thụ hàng hóa.  
B. Thiếu nhân công để sản xuất.  
C. Thiếu nguồn vốn để đầu tư và sản xuất.  
D. Sự cạnh tranh quyết liệt của Mỹ và Tây Âu.

**Câu 22. Vai trò của Liên Xô, Mỹ, Anh trong chiến tranh thế giới thứ hai trong giai đoạn 1944 – 1945 là gì?**

- A. Giữ vai trò quyết định trực tiếp trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít Đức.  
B. Lực lượng nòng cốt và quan trọng nhất trong việc đánh bại Nhật Bản.  
C. Hậu phương vững chắc đánh bại chủ nghĩa phát xít Nhật Bản.  
D. Lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định tiêu diệt Nhật Bản.

**Câu 23. Thế mạnh để phát triển các ngành công nghiệp khai thác ở nước ta là**

- A. cơ sở hạ tầng rất phát triển.                      B. tài nguyên khoáng sản đa dạng.  
C. lao động nhiều kinh nghiệm.                      D. mạng lưới sông ngòi dày đặc.

**Câu 24. Nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ nhất như thế nào?**

- A. Bị khủng hoảng trầm trọng.  
B. Đạt tăng trưởng cao, bước vào thời kì “hoàng kim”.  
C. Bị tàn phá nặng nề.  
D. Vẫn giữ được mức bình thường như trước chiến tranh.

## **PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (2,0 điểm)**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 25. Đọc tư liệu sau đây:**

*Sự thành lập của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kiện chính trị trọng đại, một bước ngoặt lịch sử trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam*

ra đời là kết quả của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác- Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.

(Theo Viện Sử học, Lịch sử Việt Nam, tập 8, NXB Khoa học xã hội, 2017, tr. 571)

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam
- Giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam là giai cấp tư sản
- Cách mạng Việt Nam phát triển cùng cách mạng tư sản thế giới
- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt sự chia rẽ giữa 3 tổ chức cách mạng trong nước lúc bấy giờ

**Câu 26. Cho bảng số liệu:**

**Quy mô dân số và tỉ lệ tăng dân số của nước ta giai đoạn 1989 – 2021**

Năm	1989	1999	2009	2019	2021
Quy mô dân số (triệu người)	64,4	76,5	86,0	96,5	98,5
Tỉ lệ gia tăng dân số (%)	2,10	1,51	1,06	1,15	0,94

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2010, 2022)

- Năm 2021, số dân nước ta là 98,5 triệu người đứng thứ 13 trên thế giới.
- Dân số tăng nhanh, trung bình mỗi năm tăng gần 1 triệu người trong giai đoạn 1989-2021.
- Tỉ lệ gia tăng dân số có xu hướng giảm chủ yếu do thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình.
- Để thể hiện quy mô dân số và tỉ lệ gia tăng dân số, biểu đồ cột là thích hợp nhất.

**PHẦN III. Câu hỏi tự luận (2,0 điểm)**

**Câu 1 (1,0 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai để lại hậu quả rất nặng nề, là học sinh em cần làm gì để duy trì hòa bình thế giới?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Giải thích tại sao cần phát triển công nghiệp xanh?

----- HẾT -----

Mã đề 104

(Đề gồm 04 trang)

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng bằng cách tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm ( mỗi câu đúng được 0,25 điểm)

**Câu 1. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo gồm các văn kiện nào?**

- A. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt.  
B. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.  
C. Chính cương vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.  
D. Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt và Lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc.

**Câu 2. Nhân tố nào sau đây ảnh hưởng đến tính mùa vụ trong sản xuất nông nghiệp ở nước ta?**

- A. Địa hình. B. Khí hậu. C. Đất đai. D. Nguồn nước.

**Câu 3. Các dân tộc ít người nước ta thường phân bố ở:**

- A. Đồi núi, cao nguyên. B. Đồng bằng, duyên hải.  
C. Trung du, đồng bằng. D. Miền núi, duyên hải.

**Câu 4. Diện tích rừng trồng mới trung bình hằng năm nước ta tăng do**

- A. đẩy mạnh công tác thủy lợi. B. đẩy mạnh công tác trồng rừng.  
C. đẩy mạnh công tác khai hoang. D. dân số tăng nhanh.

**Câu 5. Vùng nào ở Việt Nam có đất feralit thuận lợi cho phát triển cây công nghiệp?**

- A. Đồng bằng sông Hồng. B. Các đồng bằng ven biển.  
C. Đồng bằng sông Cửu Long. D. Trung du và miền núi Bắc Bộ.

**Câu 6. Các nhà máy thủy điện ở nước ta phân bố tập trung ở vùng**

- A. Tây Nguyên. B. Đồng bằng sông Hồng.  
C. Đồng bằng sông Cửu Long. D. Đông Nam Bộ.

**Câu 7. Trong ba năm 1918 – 1920, nước Nga đã làm gì?**

- A. Câu kết với thế lực phản cách mạng trong nước để tấn công quốc gia khác.  
B. Phát triển kinh tế, khôi phục đất nước.  
C. Chiến tranh chống thù trong, giặc ngoài.  
D. Thi hành chế độ lao động bắt buộc.

**Câu 8. Nguyễn Ái Quốc khẳng định "Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!" là do ảnh hưởng của cuộc cách mạng**

- A. tư sản ở Bắc Mỹ ( thế kỉ XVIII) B. tư sản ở Anh ( thế kỉ XVII)  
C. tư sản ở Pháp( thế kỉ XVIII) D. tháng Mười Nga (thế kỉ XX)

**Câu 9. Thế mạnh để phát triển các ngành công nghiệp khai thác ở nước ta là**

- A. tài nguyên khoáng sản đa dạng. B. cơ sở hạ tầng rất phát triển.  
C. mạng lưới sông ngòi dày đặc. D. lao động nhiều kinh nghiệm.

**Câu 10. Vai trò của Liên Xô, Mỹ, Anh trong chiến tranh thế giới thứ hai trong giai đoạn 1944 – 1945 là gì?**

- A. Giữ vai trò quyết định trực tiếp trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít Đức.  
B. Lực lượng nòng cốt và quan trọng nhất trong việc đánh bại Nhật Bản.  
C. Lực lượng trụ cột, giữ vai trò quyết định tiêu diệt Nhật Bản.  
D. Hậu phương vững chắc đánh bại chủ nghĩa phát xít Nhật Bản.

**Câu 11. Để đưa nước Mỹ thoát khỏi khủng hoảng kinh tế 1929-1933, Tổng thống Ru-đơ-ven đã**

- A. Giải quyết nạn thất nghiệp.
- B. Thực hiện Chính sách mới.
- C. Tổ chức lại sản xuất.
- D. Phục hưng công nghiệp.

**Câu 12. Tổ chức cách mạng nào theo khuynh hướng vô sản đầu tiên ở Việt Nam?**

- A. Tân Việt Cách mạng đảng.
- B. Tâm tâm xã.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- D. Việt Nam Quốc dân đảng.

**Câu 13. Các khu rừng đầu nguồn, các cánh rừng chắn cát bay ven biển,... thuộc loại rừng nào dưới đây?**

- A. Rừng nguyên sinh.
- B. Rừng sản xuất.
- C. Rừng đặc dụng.
- D. Rừng phòng hộ.

**Câu 14. Điểm nổi bật nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?**

- A. Phong trào diễn ra sôi nổi với nhiều hình thức phong phú.
- B. Phong trào chủ tư sản phát triển.
- C. Giai cấp vô sản trưởng thành, tham gia lãnh đạo cách mạng.
- D. Lan rộng khắp các quốc gia.

**Câu 15. Nhận định nào sau đây không đúng với đặc điểm phân bố dân cư của nước ta?**

- A. Tây Nguyên là vùng có mật độ dân số cao nhất nước ta hiện nay.
- B. Dân cư tập trung chủ yếu ở khu vực nông thôn.
- C. Dân cư phân bố không đồng đều theo lãnh thổ
- D. Tỷ lệ dân thành thị của nước ta ngày càng tăng cao

**Câu 16. Cho bảng số liệu**

**Sản lượng thủy sản vùng Đồng Bằng sông Cửu Long năm 2010 và năm 2021**  
(Đơn vị Triệu tấn)

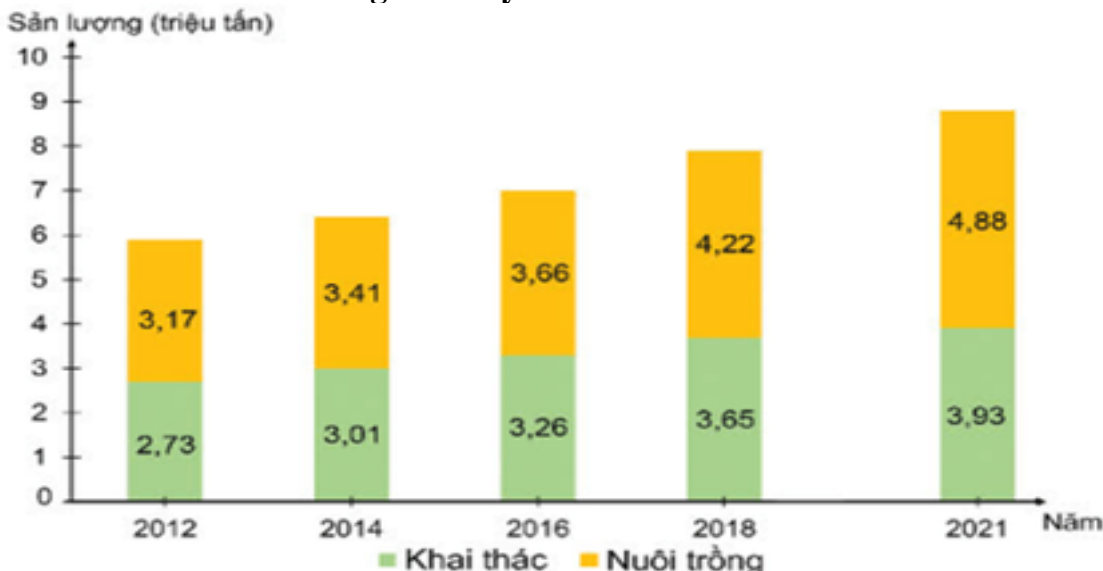
Năm	2010	2021
Nuôi trồng	1,98	3,41
Khai thác	1,01	1,51
Tổng sản lượng	2,99	4,92

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2011, 2022)

**Nhận xét nào sau đây đúng về sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2010-2021?**

- A. So với năm 2010, tổng sản lượng thủy sản tăng gấp 2,0 lần.
- B. Tỷ trọng sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng đều tăng.
- C. Sản lượng thủy sản khai thác luôn lớn hơn nuôi trồng.
- D. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng nhanh hơn khai thác.

**Câu 17. Cho biểu đồ về ngành thủy sản nước ta:**



**Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?**

- A. Tỷ lệ sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng nước ta qua các năm.
- B. Sự chuyển dịch cơ cấu ngành thủy sản nước ta qua các năm.
- C. Tốc độ tăng trưởng sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.
- D. Sản lượng thủy sản nước ta qua các năm.

**Câu 18. Vùng nào có diện tích rừng trồng lớn nhất cả nước?**

- A. Tây Nguyên
- B. Trung du và miền núi Bắc Bộ
- C. Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung
- D. Đồng bằng sông Hồng

**Câu 19. Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bắt đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác?**

- A. Tháng 6-1925, Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên được thành lập.
- B. Năm 1929, ở nước ta liên tiếp xuất hiện ba tổ chức công sản.
- C. Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập.
- D. Tháng 8-1925, công nhân xưởng Ba Son tiến hành bãi công.

**Câu 20. Năm 2021, diện tích rừng trồng của cả nước là bao nhiêu?**

- A. 14,7 triệu ha
- B. 18 triệu ha
- C. 16 triệu ha
- D. 17 triệu ha

**Câu 21. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là**

- A. mâu thuẫn giữa các nước thuộc địa với các nước đế quốc.
- B. sự bùng nổ của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.
- C. thái độ dung dưỡng của các nước đế quốc với phát xít Đức.
- D. mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về thị trường và thuộc địa.

**Câu 22. Nền kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ nhất như thế nào?**

- A. Bị khủng hoảng trầm trọng.
- B. Đạt tăng trưởng cao, bước vào thời kì “hoàng kim”.
- C. Bị tàn phá nặng nề.
- D. Vẫn giữ được mức bình thường như trước chiến tranh.

**Câu 23. Khó khăn lớn nhất của Nhật Bản trong thời kì khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 là gì?**

- A. Thiếu nguồn vốn để đầu tư và sản xuất.
- B. Sự cạnh tranh quyết liệt của Mỹ và Tây Âu.
- C. Thiếu nguyên liệu và thị trường tiêu thụ hàng hóa.
- D. Thiếu nhân công để sản xuất.

**Câu 24. Việc thành lập Quốc tế Cộng sản (1919) có ý nghĩa như thế nào đối với phong trào cách mạng trên thế giới?**

- A. Góp phần vào sự tăng cường của các chính phủ tư bản và làm gia tăng sự bất ổn toàn cầu.
- B. Tạo ra một liên kết quốc tế giữa chính phủ và nhân dân, thúc đẩy cách mạng xã hội trên toàn thế giới.
- C. Thúc đẩy sự hòa bình và hợp tác giữa các quốc gia, tạo ra điều kiện cho sự phát triển bền vững.
- D. Thúc đẩy sự phát triển của phong trào cộng sản và công nhân ở các nước châu Âu.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (2,0 điểm)**

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 25. Đọc tư liệu sau đây:**

*Sự thành lập của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kiện chính trị trọng đại, một bước ngoặt lịch sử trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam*

ra đời là kết quả của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác- Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam.

(Theo Viện Sử học, Lịch sử Việt Nam, tập 8, NXB Khoa học xã hội, 2017, tr. 571)

- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam
- Giai cấp lãnh đạo cách mạng Việt Nam là giai cấp tư sản
- Cách mạng Việt Nam phát triển cùng cách mạng tư sản thế giới
- Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt sự chia rẽ giữa 3 tổ chức cách mạng trong nước lúc bấy giờ

**Câu 26. Cho bảng số liệu:**

**Quy mô dân số và tỉ lệ tăng dân số của nước ta giai đoạn 1989 – 2021**

Năm	1989	1999	2009	2019	2021
Quy mô dân số (triệu người)	64,4	76,5	86,0	96,5	98,5
Tỉ lệ gia tăng dân số (%)	2,10	1,51	1,06	1,15	0,94

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam năm 2010, 2022)

- Năm 2021, số dân nước ta là 98,5 triệu người đứng thứ 13 trên thế giới.
- Dân số tăng nhanh, trung bình mỗi năm tăng gần 1 triệu người trong giai đoạn 1989-2021.
- Tỉ lệ gia tăng dân số có xu hướng giảm chủ yếu do thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình.
- Để thể hiện quy mô dân số và tỉ lệ gia tăng dân số, biểu đồ cột là thích hợp nhất.

**PHẦN III. Câu hỏi tự luận (2,0 điểm)**

**Câu 1 (1,0 điểm):** Chiến tranh thế giới thứ hai để lại hậu quả rất nặng nề, là học sinh em cần làm gì để duy trì hòa bình thế giới?

**Câu 2. (1,0 điểm)** Giải thích tại sao cần phát triển công nghiệp xanh?

----- **HẾT** -----

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. (6,0 điểm)**  
Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm

Mã đề Câu	Gốc	101	102	103	104
1	D	A	B	C	B
2	B	D	B	B	B
3	A	B	C	A	A
4	C	B	A	C	B
5	A	D	D	B	D
6	A	A	B	B	A
7	B	B	C	B	C
8	C	B	C	B	C
9	B	D	A	C	A
10	A	A	B	A	C
11	A	D	A	A	B
12	B	D	A	A	C
13	B	B	B	C	C
14	A	A	B	B	C
15	A	A	B	B	A
16	D	D	D	A	D
17	D	C	D	B	D
18	C	C	B	A	C
19	A	A	B	D	D
20	B	B	D	A	A
21	D	B	A	A	D
22	B	D	B	D	B
23	B	A	D	B	C
24	B	C	A	B	D

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (2,0 điểm)**

Thí sinh trả lời từ câu 25 đến câu 26. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu	A	B	C	D
25	Đ	S	S	Đ
26	S	Đ	Đ	S

**Cách thức tính điểm**

- Học sinh lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm
- Học sinh lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm
- Học sinh lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm
- Học sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1 điểm

**PHẦN III. Câu hỏi tự luận (2,0 điểm)**

<p><b>Câu 1</b> <b>(1,0đ)</b></p>	<p><b>Là học sinh em cần làm gì để duy trì hòa bình thế giới</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Là học sinh cần phải học hỏi và trau dồi kiến thức để trở thành những con người có ích cho đất nước, từ đó bảo vệ hoà bình đất nước và bảo vệ hoà bình thế giới.</li> <li>- Tích cực rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh cũng như bảo vệ hòa bình độc lập cho đất nước,...</li> <li>- Tích cực tham gia tuyên truyền ý thức bảo vệ hòa bình chống chiến tranh trong phạm vi nhà trường địa phương cũng như cả nước và quốc tế,...</li> <li>- Giao lưu, kết bạn quốc tế, cùng nhau chia sẻ tư tưởng bảo vệ hòa bình thế giới.</li> </ul>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
<p><b>Câu 2</b> <b>(1,0đ)</b></p>	<p><b>Hãy giải thích tại sao cần phát triển công nghiệp xanh?</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát triển công nghiệp xanh sẽ giúp tái sử dụng các chất thải, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và năng lượng, bảo vệ môi trường và giảm nhẹ biến đổi khí hậu, đảm bảo sức khỏe của người dân và tạo ra các sản phẩm an toàn, thông qua sử dụng các công nghệ tiên tiến.</li> <li>- Giảm thiểu chất thải công nghiệp, qua đó khắc phục và giải quyết được tình trạng ô nhiễm môi trường nhờ vận hành chuỗi sản xuất khép kín, tuần hoàn giữa các doanh nghiệp (đầu ra của doanh nghiệp này là đầu vào của doanh nghiệp khác).</li> <li>- Tạo ra sản phẩm công nghiệp chất lượng cao, đáp ứng được các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường thế giới (Hoa Kỳ, Nhật Bản, EU), đồng thời sẽ chịu mức thuế thấp hơn khi xuất khẩu vào các thị trường này.</li> <li>- Tiết kiệm chi phí đầu vào, nhiên liệu, nguyên liệu và năng lượng trong sản xuất.</li> <li>- một số ngành như điện mặt trời, điện gió, điện rác, công nghiệp xử lí nước thải... góp phần thúc đẩy tăng trưởng xanh. Một số khu công nghiệp xanh đang được triển khai ở Bắc Giang, Vĩnh Phúc,...</li> </ul>	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>

**BGH duyệt**

**Tổ, nhóm CM**

**Người ra đề**

Phạm Thị Huệ

Chu Thị Trúc